

NHẬN THỨC ĐÚNG VỀ NHỮNG "ĐIỂM NGHẼN" TRONG QUẢN LÝ KINH TẾ VĨ MÔ, ĐIỀU TIẾT THỊ TRƯỜNG CỦA NHÀ NƯỚC

★ PGS, TS BÙI VĂN HUYỀN

Viện Kinh tế - Xã hội và Môi trường,

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

DOI: <https://doi.org/10.70786/LLCT.583.2026.310>

● **Tóm tắt:** Bài viết tập trung phân tích những hạn chế, bất cập còn tồn tại trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường của Nhà nước Việt Nam trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Trên cơ sở đánh giá thực trạng và các nghiên cứu liên quan để làm rõ những khó khăn đặt ra đối với quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng thời nhận diện thủ đoạn, cách thức các thế lực thù địch lợi dụng những tồn tại này để xuyên tạc đường lối phát triển, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và gây tâm lý hoài nghi trong xã hội. Bài viết khẳng định các hạn chế, bất cập đang được Đảng và Nhà nước nhận thức rõ, tập trung khắc phục. Từ đó, đề xuất một số định hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, củng cố niềm tin xã hội và tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về vấn đề này.

● **Từ khóa:** quản lý kinh tế; điều tiết thị trường; điểm nghẽn; Nhà nước Việt Nam.

Proper perception of the "bottlenecks" in macroeconomic management and market regulation of the State

● **Abstract:** The article focuses on analyzing existing limitations and shortcomings in macroeconomic management and market regulation of the Vietnamese State as the country enters a new era of development. Based on evaluating the current situation and related research, the article clarifies the difficulties facing the development process of the socialist-oriented market economy, while identifying the tactics and methods used by hostile forces to exploit these shortcomings to distort development guidelines, deny the Party's leadership role, and induce skepticism in the society. The article affirms that these limitations and shortcomings are clearly recognized and actively addressed by the Party and State. On that basis, the article proposes orientations and solutions to improve national governance efficiency, consolidate social trust, and strengthen the fight against wrong and hostile viewpoints on this issue.

● **Keywords:** Economic management; market regulation; bottlenecks; Vietnamese State.

1. Mở đầu

Qua 40 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo đất nước đạt nhiều thành tựu để có được vị thế như ngày hôm nay và bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc. Tuy nhiên, công cuộc đổi mới vẫn còn tồn tại những hạn chế, được Đảng ta nghiêm túc nhìn nhận và chỉ rõ. Trong bối cảnh đó, các thế lực thù địch, phản động đã lợi dụng, đưa ra những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận thành tựu và vai trò lãnh đạo của Đảng. Bài viết tổng quan các nghiên cứu, góp phần vào phân

bác những quan điểm sai trái và đưa ra những đề xuất, kiến nghị để công cuộc đổi mới tiếp tục phát triển.

2. Nội dung

2.1. Những “điểm nghẽn” trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường của Nhà nước Việt Nam

Một là, việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường còn chậm, chưa giải quyết tốt mối quan

hệ giữa Nhà nước, thị trường, xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Đảng đã chỉ rõ, một trong những điểm nghẽn của quản lý kinh tế vĩ mô ở Việt Nam là sự chưa hoàn thiện của thể chế kinh tế thị trường. Một số luật, cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính còn mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu đồng bộ, gây cản trở đối với sự phát triển (ĐCSVN, 2026a, tr.64). Dù đã chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cơ chế phân bổ nguồn lực vẫn còn chịu ảnh hưởng mạnh của quản lý hành chính và cơ

chế “xin - cho”. Một số thị trường nhân tố, như: đất đai, vốn, khoa học - công nghệ và lao động chưa vận hành đầy đủ theo nguyên tắc thị trường, làm suy giảm hiệu quả phân bổ nguồn lực và cản trở cạnh tranh bình đẳng.

Ngoài ra, “Hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, còn một số quy định chồng chéo, mâu thuẫn, không phù hợp thực tiễn; tổ chức thi hành pháp luật còn chưa tốt, cải cách thủ tục hành chính vẫn còn nhiều vướng mắc” (ĐCSVN, 2026a, tr.69).

Điều này khiến tín hiệu thị trường bị méo mó và làm giảm động lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp. Còn tồn tại tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo giữa nhiều luật như: Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Xây dựng và Luật Kinh doanh bất động sản. Điều này dẫn đến tình trạng doanh nghiệp phải thực hiện nhiều thủ tục lặp lại hoặc không xác định

được trình tự áp dụng pháp luật. Theo báo cáo rà soát của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), có khoảng 20 điểm xung đột, chồng chéo lớn trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và môi trường (Thạch Huê, 2019).

Sự thiếu nhất quán này làm kéo dài thời gian triển khai dự án, gia tăng chi phí và tạo nguy cơ phát sinh những nhiễu hành chính (VCCI, 2019). Đặc biệt, đối với các dự án bất động sản và đầu tư hạ tầng, sự không thống nhất giữa các quy định về lựa chọn nhà đầu tư, đấu giá

Đảng đã chỉ rõ, một trong những điểm nghẽn của quản lý kinh tế vĩ mô ở Việt Nam là sự chưa hoàn thiện của thể chế kinh tế thị trường. Một số luật, cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính còn mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu đồng bộ, gây cản trở đối với sự phát triển (ĐCSVN, 2026a, tr.64). Dù đã chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cơ chế phân bổ nguồn lực vẫn còn chịu ảnh hưởng mạnh của quản lý hành chính và cơ chế “xin - cho”.

quyền sử dụng đất, thẩm định xây dựng và phê duyệt môi trường đã khiến nhiều dự án bị đình trệ trong thời gian dài (Viết Long & Chân Luận, 2019).

Hai là, thị trường phát triển tiềm ẩn rủi ro

(1) Thị trường bất động sản. Việt Nam tồn tại nhiều bất cập, như: đầu cơ đất đai, lệch pha cung - cầu, thiếu minh bạch thông tin và phụ thuộc lớn vào tín dụng ngân hàng. Giá bất động sản ở nhiều địa phương tăng mạnh, vượt xa khả năng chi trả của người dân, trong khi nguồn cung nhà ở xã hội và nhà ở giá hợp lý còn hạn chế; (2) Thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp. Khủng hoảng trái phiếu doanh nghiệp giai đoạn 2022-2023 cho thấy, còn nhiều vấn đề về minh bạch thông tin, quản trị doanh nghiệp và giám sát thị trường tài chính. Việc phát hành trái phiếu riêng lẻ thiếu kiểm soát đã làm gia tăng rủi ro cho nhà đầu tư và ảnh hưởng tới niềm tin thị trường; (3) Cạnh tranh thị trường chưa đầy đủ. Ở nhiều ngành kinh tế, doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp lớn vẫn chiếm ưu thế về tiếp cận đất đai, tín dụng và cơ hội kinh doanh. Điều này làm suy giảm tính cạnh tranh của khu vực tư nhân, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Ba là, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế chưa đạt được kỳ vọng (ĐCSVN, 2026b, tr.118)

Mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 không hoàn thành; tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2021-2025 không đạt mục tiêu chiến lược đề ra, tốc độ có xu hướng giảm dần theo chu kỳ 10 năm; vẫn có nguy cơ tụt hậu và rơi vào bẫy thu nhập trung bình. Mô hình tăng trưởng chưa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Cơ cấu lại các ngành kinh tế còn chậm,

chưa có sự đột phá, nội lực của nền kinh tế còn yếu, năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa cao. “Năng lực, trình độ công nghệ còn yếu, thiếu những ngành công nghiệp nền tảng, công nghệ chiến lược làm nòng cốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chưa trở thành động lực chính cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển đất nước. Kết cấu hạ tầng chưa đồng bộ, còn yếu, thiếu và chưa theo kịp yêu cầu. Việc khơi thông, huy động và phân bổ nguồn lực phát triển còn hạn chế” (ĐCSVN, 2026a, tr.65).

2.2. Luận điệu chống phá của các thế lực thù địch với những “điểm nghẽn” trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường của Nhà nước

Một là, lợi dụng tình trạng chồng chéo pháp luật để quy kết “Nhà nước thất bại trong quản trị”

Các thế lực chống phá thường khai thác những bất cập trong hệ thống pháp luật, như: mâu thuẫn giữa Luật Đất đai và Luật Đầu tư, thủ tục hành chính phức tạp; tình trạng dự án đình trệ... để tuyên truyền thông tin sai lệch rằng, bộ máy nhà nước không có năng lực quản trị, cố tình tạo cơ chế xin - cho để tham nhũng, hoặc không thể cải cách. Một số tổ chức, trang mạng phản động còn thổi phồng các vụ việc cụ thể thành biểu hiện của “khủng hoảng toàn diện”, phủ nhận nỗ lực cải cách thể chế và hoàn thiện pháp luật của Nhà nước Việt Nam (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2022).

Trong khi đó, Đảng đã nhận thức thể chế là “điểm nghẽn của điểm nghẽn”. Nhiều văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước đã nhìn nhận rõ tình trạng chồng chéo pháp luật và xác định đây là vấn đề cần tiếp tục cải cách mạnh mẽ.

Đảng ta cũng đã chỉ rõ, những điểm nghẽn này đang được chỉ đạo quyết liệt khắc phục. Đặc biệt, Đại hội XIV của Đảng cũng nhấn mạnh, việc hoàn thiện thể chế, trong đó có thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là một trong ba đột phá.

Hai là, luận điệu xuyên tạc rằng “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình không khả thi”

Đây là luận điệu thường được sử dụng nhất của các thế lực thù địch. Họ cho rằng, mô hình kinh tế của Việt Nam “mâu thuẫn nội tại”, “không tuân theo quy luật thị trường”, và là nguyên nhân dẫn tới các bất cập trong quản lý kinh tế. Từ đó, họ cổ súy, phải từ bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; phải thực hiện đa nguyên chính trị, và chuyển đổi hoàn toàn sang mô hình kinh tế tư bản chủ nghĩa tự do.

Tuy nhiên, trên thực tế, nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam là mô hình đang trong quá trình hoàn thiện, kết hợp giữa cơ chế thị trường với mục tiêu công bằng xã hội và ổn định chính trị. Đồng thời, tăng trưởng kinh tế, xóa đói giảm nghèo và hội nhập quốc tế của Việt Nam trong nhiều thập niên qua là minh chứng cho hiệu quả của quá trình đổi mới (World Bank, 2016).

Hơn nữa, chúng xuyên tạc các vụ việc trên thị trường tài chính, đất đai, bất động sản để kích động tâm lý bất mãn. Chúng xuyên tạc rằng “Nhà nước mất khả năng kiểm soát thị trường”, chúng lợi dụng các vụ việc, như: khủng hoảng trái phiếu doanh nghiệp, biến động thị trường chứng khoán, xử lý sai phạm trong lĩnh vực bất động sản, điều tra các tập đoàn lớn... để tuyên truyền rằng, “nền kinh tế Việt Nam sắp sụp đổ” hoặc “toàn bộ hệ thống

tài chính bị thao túng”. Chúng thường cắt ghép thông tin, sử dụng các nhận định phiến diện hoặc thiếu kiểm chứng trên mạng xã hội nhằm gây hoang mang cho nhà đầu tư và người dân (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2024).

Tuy nhiên, nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, việc xử lý sai phạm trên thị trường tài chính, đất đai, bất động sản là cần thiết để giữ nghiêm pháp luật, kỷ cương trên thị trường, nâng cao tính minh bạch và bảo vệ ổn định kinh tế vĩ mô trong dài hạn.

Đây là những luận điệu không mới, Đảng ta đã nhận diện được từ sớm và nghiêm túc chỉ ra. Tuy nhiên, việc hoàn thiện thể chế, chính sách và mô hình phát triển là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, từng bước điều chỉnh và bổ sung phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Điều quan trọng là trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn kiên định mục tiêu phát triển đất nước, không ngừng đổi mới tư duy, kịp thời khắc phục những hạn chế, phát huy các thành tựu đạt được và tiếp tục dẫn dắt dân tộc vững bước trên con đường phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Ba là, luận điệu sai trái cho rằng mục tiêu xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực phát triển đột phá để đạt tăng trưởng hai con số là phi thực tế, thường đi với khai thác tài nguyên quá mức, gây suy thoái môi trường, ô nhiễm đất, nước, không khí (Hội đồng Lý luận Trung ương, 2026, tr.143).

Những luận điểm xuyên tạc nêu trên không mới, Đảng ta đã nhận diện rõ trong quá trình lãnh đạo và liên tục nâng cao chất lượng tăng trưởng, nâng cao hiệu quả đầu tư công, tập trung vào phát triển khoa học công nghệ. Việc lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực phát triển, đòi hỏi

hạ tầng công nghệ hiện đại, mạng truyền dẫn tốc độ cao và nhân lực có kỹ năng số. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn còn những hạn chế nhất định về các điều kiện này, đặc biệt ở những vùng sâu, vùng xa. Hơn nữa, việc tăng trưởng hai con số đòi hỏi tỷ lệ đầu tư trong GDP rất cao (trên 40% là tối thiểu, với ICOR xấp xỉ 4). Trong khi đó, “Năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp; tốc độ tăng năng suất lao động bình quân 5 năm đạt 5,3%, thấp hơn mục tiêu đề ra, hệ số sử dụng vốn (ICOR) vẫn còn cao (6,4)”

(ĐCSVN, 2026a, tr.64-

65). Hơn nữa, để tăng cường nâng cấp hệ thống hạ tầng, đầu tư công sẽ phải tăng cường, gây sức ép lên lạm phát. Trong khi đó, mục tiêu đặt ra với “Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân 5 năm khoảng 40% GDP, trong đó tỷ lệ đầu tư công chiếm 20 - 22%” (ĐCSVN, 2026a, tr.85). Như vậy, đầu tư công đã chiếm khoảng trên 50% tổng vốn đầu tư.

Đại hội XIV đã chuyển trọng tâm bằng việc khẳng định xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm đột phá phát triển để đạt tới tăng trưởng hai con số.

Bốn là, các phương thức tuyên truyền chống phá chủ yếu thông qua các kênh không chính thức

Các thế lực thù địch thường sử dụng mạng xã hội, blog cá nhân, YouTube, các tổ chức

truyền thông chống đối ở nước ngoài... để phát tán thông tin sai lệch, cắt ghép số liệu, thổi phồng khó khăn kinh tế, tạo tâm lý hoang mang trên thị trường. Chúng thường lấy hiện tượng cá biệt để quy kết bản chất chế độ, phủ nhận toàn bộ thành tựu phát triển kinh tế, hoặc xuyên tạc chính sách điều hành của Nhà nước. Đây là những kênh không chính thức, cần được kiểm tra, kiểm soát thông qua Luật An ninh mạng để không gây ra những hệ quả ngoài dự kiến.

2.3. Định hướng và giải pháp đấu tranh

phản bác các luận điệu chống phá của các thế lực thù địch đối với những “điểm nghẽn” trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường của Nhà nước Việt Nam

a) Định hướng đấu tranh phản bác các luận điệu chống phá

Thứ nhất, kiên định xây dựng và hoàn thiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Định hướng quan trọng hàng đầu là tiếp

tục khẳng định tính đúng đắn của mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Các thế lực thù địch thường xuyên xuyên tạc rằng, mô hình này “mâu thuẫn”, “phi thị trường” hoặc “không thể thành công”. Tuy nhiên, thực tiễn đổi mới 40 năm đã khẳng định tính hiệu quả của mô hình này, thông qua những thành tựu quan trọng về tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, giảm nghèo nhanh, ổn định chính trị - xã hội, và hội nhập quốc tế

sâu rộng (ĐCSVN, 2026, tr.53). Do đó, công tác đấu tranh phản bác cần dựa trên thành tựu thực tiễn của công cuộc đổi mới, các số liệu phát triển kinh tế - xã hội, và những đánh giá tích cực của các tổ chức quốc tế về Việt Nam (World Bank, 2023).

Thứ hai, kết hợp giữa phản bác luận điệu sai trái với giải quyết thực chất các “điểm nghẽn”

Một nguyên tắc quan trọng là không né tránh hạn chế, yếu kém trong quản lý kinh tế vĩ mô. Việc phản bác các quan điểm sai trái chỉ hiệu quả khi đi đôi với cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, minh bạch hóa thị trường, và xử lý các tồn tại thực tế. Nếu chỉ tuyên truyền một chiều mà không giải quyết các bất cập, như: thủ tục hành chính phức tạp, chồng chéo pháp luật, tham nhũng, hay thiếu minh bạch thông tin... thì sẽ làm suy giảm hiệu quả đấu tranh tư tưởng và các thế lực thù địch lợi dụng khai thác (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2022).

Thứ ba, chủ động cung cấp thông tin chính thống và nâng cao tính minh bạch

Một trong những nguyên nhân khiến thông tin sai lệch dễ lan truyền là do khoảng trống thông tin chính thống hoặc phản ứng truyền thông chậm. Do đó, Đảng, Nhà nước cần chủ động công khai thông tin kinh tế, minh bạch trong điều hành chính sách, cung cấp dữ liệu đầy đủ, kịp thời, và giải thích rõ nguyên nhân của các biến động kinh tế. Đặc biệt, đối với các vấn đề nhạy cảm, như: thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, tỷ giá, lạm phát, hay xử lý sai phạm kinh tế... cần có cơ chế truyền thông chính sách nhanh chóng và nhất quán nhằm hạn chế tin đồn thất thiệt (Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2022).

Thứ tư, nâng cao hiệu quả bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng

Không gian mạng hiện là môi trường chủ yếu để các thế lực thù địch phát tán luận điệu chống phá kinh tế. Vì vậy, cần tăng cường giám sát thông tin, phát hiện sớm các chiến dịch xuyên tạc, nâng cao năng lực phản bác trên nền tảng số, và xây dựng lực lượng chuyên trách đủ năng lực phân tích, đấu tranh thông tin. Đồng thời, cần phát huy vai trò của báo chí, chuyên gia kinh tế, nhà khoa học, đội ngũ giảng viên lý luận chính trị... trong việc phân tích khách quan các vấn đề kinh tế và phản bác thông tin sai lệch bằng lập luận khoa học, thuyết phục (Ban Tuyên giáo Trung ương, 2023).

Thứ năm, đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng và kiểm soát quyền lực

Các thế lực thù địch thường lợi dụng các vụ án kinh tế và tham nhũng để quy kết thành “bản chất chế độ”. Vì vậy, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, xử lý nghiêm vi phạm, công khai kết quả phòng, chống tham nhũng và nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ công quyền. Thực tiễn cho thấy, việc xử lý nhiều vụ án lớn thời gian qua đã góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước (Nguyễn Phú Trọng, 2023).

Thứ sáu, phát triển truyền thông chính sách hiện đại và chuyên nghiệp

Truyền thông chính sách cần chuyển từ tư duy “phản ứng” sang “chủ động định hướng”. Điều này gồm: cung cấp thông tin nhanh chóng, sử dụng đa nền tảng số, xây dựng nội dung dễ tiếp cận, tăng tính tương tác với người dân, và phản hồi kịp thời trước các thông tin sai lệch, tăng cường các nền tảng số trong minh bạch thông tin. Bên cạnh đó, cần nâng cao trình độ kinh tế và kỹ năng truyền thông cho đội ngũ phát ngôn của cơ quan nhà nước nhằm tăng tính thuyết phục và minh bạch trong công bố chính sách (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2023).

Thứ bảy, nâng cao nhận thức và “sức đề kháng” của xã hội trước thông tin sai trái

Cần nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, kiến thức kinh tế, và kỹ năng số cho người dân. Khi người dân có khả năng kiểm chứng thông tin, phân tích dữ liệu, nhận diện tin giả và luận điệu xuyên tạc sẽ giảm tác động của các chiến dịch chống phá (Học viện Báo chí và Tuyên truyền, 2022).

b) Các giải pháp cụ thể

Một là, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường hiện đại

Giải pháp căn bản nhất để vô hiệu hóa các luận điệu xuyên tạc là tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng đồng bộ, minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, và phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Do đó, cần tiến hành đồng thời các giải pháp: sửa đổi các quy định chông chéo giữa Luật Đất đai, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh bất động sản; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; giảm thủ tục hành chính và tăng tính dự báo của chính sách (VCCI, 2019)... Việc cải cách thực chất sẽ tạo cơ sở thực tiễn để bác bỏ các luận điệu cho rằng Việt Nam “không thể cải cách thể chế”.

Hai là, phát triển đồng bộ nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trên cơ sở hoàn thiện các loại hình thị trường để huy động và phân bổ hiệu quả tối đa các nguồn lực quốc gia

Trong đó, cần đặc biệt quan tâm tới tăng cường phối hợp giữa chính sách tài khóa và tiền tệ, nâng cao chất lượng dự báo kinh tế; chủ động kiểm soát rủi ro thị trường tài chính và bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô. Bên cạnh đó, cần có giải pháp đồng bộ để kiểm soát hiệu quả thị trường trái phiếu doanh nghiệp, nâng cao năng lực giám sát ngân hàng, phát

triển thị trường vốn minh bạch, giảm phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng. Kiểm soát thị trường bất động sản trên nền tảng quản lý định danh đất đai, bất động sản, minh bạch thông tin quy hoạch, dự án và năng lực các chủ dự án, số hóa công tác quản lý đất đai, bất động sản trên nền tảng Big Data, AI. Tăng cường đào tạo và phát triển thị trường lao động trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học công nghệ làm cơ sở cho phát triển kinh tế số, chính phủ số, xã hội số. Khi nền kinh tế vận hành ổn định và minh bạch hơn, các luận điệu xuyên tạc về “khủng hoảng kinh tế” sẽ mất dần tác động xã hội.

Ba là, xác lập mô hình tăng trưởng mới, lấy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm đột phá phát triển hướng tới tăng trưởng hai con số; đồng thời, nâng cao hiệu quả điều hành kinh tế vĩ mô

Cần phát triển đồng bộ các giải pháp vĩ mô để tạo lập các đột phá về thể chế, về hạ tầng (trong đó gồm cả hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị, hạ tầng khoa học công nghệ và hạ tầng số) về nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao. Chú trọng phát triển kinh tế đô thị, kinh tế vùng, trong đó đặc biệt là liên kết vùng. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để làm động lực tăng trưởng kinh tế. Đặc biệt là chuyển đổi số trên tất cả các bình diện: Kinh tế số; Chính phủ số; Xã hội số (bao gồm công dân số và văn hóa số). Phát triển các loại hình kinh tế mới để kiến tạo dư địa tăng trưởng mới. Trong đó, lưu ý một số loại hình kinh tế, như: kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế bạc, kinh tế đêm, kinh tế tầm thấp, kinh tế vũ trụ, kinh tế sáng tạo, kinh tế di sản...

3. Kết luận

Các “điểm nghẽn” trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường của Nhà nước Việt Nam hiện nay chủ yếu xuất phát từ sự chưa hoàn thiện của thể chế kinh tế thị trường, tình trạng chồng chéo trong hệ thống pháp luật, hạn chế trong năng lực điều hành và dự báo chính sách, bộ máy quản lý công kênh, tính minh bạch của thị trường chưa cao. Việc tháo gỡ các điểm nghẽn này có ý nghĩa quyết định đối với mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng bền vững và xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại ở Việt Nam. Các thể lực thù địch thường lợi dụng những hạn chế và khó khăn này để xuyên tạc mô hình phát triển, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, kích động tâm lý bất mãn... Những luận điệu này mang tính quy chụp, phiến diện và cố tình phủ nhận những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Vì vậy, việc nhận diện đúng bản chất của các luận điệu chống phá liên quan đến những “điểm nghẽn” trong quản lý kinh tế vĩ mô và điều tiết thị trường không chỉ là nhiệm vụ tư tưởng - lý luận mà còn gắn chặt với hiệu quả cải cách và quản trị quốc gia. Chính việc giải quyết hiệu quả các “điểm nghẽn” nội tại của nền kinh tế sẽ là cơ sở thuyết phục nhất để vô hiệu hóa các luận điệu xuyên tạc của các thể lực thù địch □

Ngày nhận bài: 17/5/2026;

Ngày bình duyệt: 07/7/2026;

Ngày quyết định đăng: 20/9/2026.

Email tác giả: huyenqlkt@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

Ban Tuyên giáo Trung ương (2023). *Một số vấn đề bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian*

mạng. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

ĐCSVN (2026a). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

ĐCSVN (2026b). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập II)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Thạch Huê (06/8/2019). *VCCI báo cáo nhanh về 20 điểm xung đột, chồng chéo lớn của pháp luật*. <https://bnews.vn>.

VCCI (12-2019). *Báo cáo chồng chéo pháp luật về đầu tư kinh doanh*.

Viết Long & Chân Luận (06/8/2019). *VCCI phát hiện 20 quy định xung đột, chồng chéo*. <https://plo.vn>.

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2022). *Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam hiện nay*. Nxb Lý luận chính trị.

Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2022). *Kỹ năng nhận diện và đấu tranh với thông tin xấu độc trên không gian mạng*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

World Bank (2016). *Viet Nam 2035: Toward Prosperity, Creativity, Equity, and Democracy*. <https://www.worldbank.org>.

World Bank (2023). *Taking Stock: Vietnam Economic Update*. <https://www.worldbank.org>.

Bộ Thông tin và Truyền thông (2024). *Báo cáo công tác quản lý thông tin trên không gian mạng năm 2023*.

Bộ Thông tin và Truyền thông (2023). *Cẩm nang truyền thông chính sách dành cho cơ quan hành chính nhà nước*. Nxb Thông tin và Truyền thông.

Hội đồng Lý luận Trung ương (2026). *Đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong giai đoạn mới*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Nguyễn Phú Trọng (2023). *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.